



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 19/2020**  
Từ 04/5 - 08/5/2020

## TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ  
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI  
024.62821016

EMAIL  
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN  
WEBSITE  
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHẢI TĂNG TRƯỞNG TRÊN 5% TRONG NĂM 2020

Phát biểu kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 diễn ra chiều ngày 5/5, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, tình hình kinh tế xã hội đất nước ta 4 tháng qua gặp nhiều khó khăn, trong đó hàng không giảm 98%, du lịch quốc tế giảm hơn 94%, doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, không ít lao động bị mất việc làm. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, phải nhận thức rõ điều này để có biện pháp xử lý trong tháng 5 và các tháng tiếp theo.



*Thủ tướng Chính phủ yêu cầu chung sức đồng lòng trên mặt trận sản xuất kinh doanh và phòng ngừa dịch bệnh*

Theo đó, muốn có nguồn thu lâu dài phải hỗ trợ doanh nghiệp trong lúc khó khăn, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đặc biệt là thúc đẩy các dự án lớn, trong đó có 37 nghìn tỷ đồng vốn đầu tư công của Bộ Giao thông vận tải, tạo lực cầu lớn cho nền kinh tế. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, các Bộ, ngành, địa phương phải nêu cao trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Cùng với các biện pháp hiệu quả trong quản lý, điều hành nền kinh tế vừa qua, Thủ tướng Chính phủ cũng nhấn mạnh, Chính phủ thống nhất cần ban hành ngay Nghị quyết chuyên đề tháo gỡ khó khăn sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phục hồi và phát

triển kinh tế xã hội. Đây là một Nghị quyết mang tinh thần tháo gỡ khó khăn, tập trung giải ngân vốn đầu tư công với 700 nghìn tỷ đồng năm nay, một nguồn lực rất lớn để thúc đẩy tăng trưởng. Nghị quyết này đồng thời sẽ có một số nội dung cần điều chỉnh trong Nghị định số 68/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng trong lúc Chính phủ chưa kịp sửa Nghị định này, nhằm tháo gỡ khó khăn trong đầu tư xây dựng hiện nay. Bên cạnh đó là biện pháp tháo gỡ khó khăn đối với việc triển khai các đoạn cao tốc Bắc - Nam để kịp thời trình phương án ra Quốc hội trong tháng 5 này.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, tiếp tục thực hiện mục tiêu kép, đồng thời thực hiện nói lỏng để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nhất là đối với các đô thị lớn, các khu du lịch... Nhấn mạnh khó khăn gấp đôi thì phải cố gắng gấp ba, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu chung sức đồng lòng trên mặt trận sản xuất kinh doanh và phòng ngừa dịch bệnh. Một tinh thần quyết tâm vượt khó khăn trên mặt trận kinh tế xã hội, trọng tâm là phục hồi ngay sản xuất kinh doanh, khẩn trương chuẩn bị các điều kiện cần thiết, thúc đẩy nền kinh tế bật dậy, phát triển mạnh sau dịch. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, đây là thời điểm “vàng” để chúng ta phát triển các ngành kinh tế dịch vụ của đất nước:

“Chính vì vậy, tôi lưu ý các đồng chí Bộ trưởng tư lệnh các ngành, lãnh đạo các địa phương nhiệm vụ cấp bách hiện nay là tập trung tháo gỡ các vướng mắc, có biện pháp cụ thể hỗ trợ cho người dân doanh nghiệp trong giai đoạn khó khăn hiện nay. Đề nghị từng đồng chí lãnh đạo, từng địa phương sâu sát hơn giải quyết các vướng mắc của người dân, đề cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu, kiên quyết không để cơ quan hành chính, thủ tục hành chính, cán bộ hành chính... cản trở việc phát triển. Tất cả các cơ quan phải thực hiện nghiêm tinh thần nêu gương của cán bộ đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu Bộ, ngành địa phương... Đâu đó vẫn còn tình trạng vô cảm thờ ơ với công việc, với bức xúc của người dân. Sự trì trệ vẫn còn, sự trách nhiệm vẫn còn cho nên dẫn tới tình trạng chậm chễ ở một số Bộ, ngành địa phương”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Nêu thực tế đó, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo lãnh đạo các Bộ, lãnh đạo các địa phương phải “xắn tay áo” vào cuộc tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh dịch vụ phát triển. Người lãnh đạo phải đi trước một bước trước những trở ngại khó khăn lo lắng của đất nước. Trong lúc khó khăn này, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các thành viên Chính phủ phải thể hiện bản lĩnh, trí tuệ, đạo đức cách mạng của người lãnh đạo, tập trung phối hợp chặt chẽ hiệu lực hiệu quả, tăng cường kỷ luật kỷ cương, không phải “quyền anh, quyền tôi” lúc này mà chính là vì đất nước, vì dân tộc.

Nêu thực tế còn sự thiếu thống nhất trong xử lý công việc vì đất nước, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành nêu cao tinh thần trách nhiệm, gồm cả cấp lãnh đạo, cấp vụ, cấp chuyên viên. Thủ tướng Chính phủ dẫn ra ví dụ cụ thể, đã 20 ngày sau khi tổ chức hội nghị toàn quốc về tháo gỡ khó khăn thì đến nay vẫn chưa ban hành được Nghị quyết. Đó là sự chậm trễ mà Thủ tướng Chính phủ yêu cầu phải rút kinh nghiệm.

Với các biện pháp nêu ra, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh, không thể để kinh tế chỉ tăng trưởng 2,7% như Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo mà phải tăng



trường đạt mức trên 5%, kiểm soát lạm phát dưới 4%. Theo đó, cần thúc đẩy thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) và đầu tư tư nhân, đẩy mạnh xuất khẩu, giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy tiêu dùng nội địa... Trong đó, vai trò của người dân và doanh nghiệp làm nền tảng để thúc đẩy sự phát triển.

Về việc điều chỉnh các chỉ tiêu của đất nước trong năm nay, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, với một đất nước có độ mở nền kinh tế như nước ta thì không thể tránh khỏi tác động nặng nề của dịch bệnh COVID-19. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương các cơ quan liên quan khẩn trương cập nhật kịch bản tăng trưởng, điều chỉnh chỉ tiêu tăng GDP. Trên cơ sở đó Bộ Tài chính điều chỉnh thu ngân sách, bội chi và nợ công. Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước mừng 10/5, để báo cáo Bộ Chính trị, Quốc hội ngay trong kỳ họp tháng 5 này. Tuy vậy, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành thực hiện nghiêm, phấn đấu tối đa để đạt gấp đôi mức IMF dự báo.

“Chúng ta phải dự liệu những tình huống khó khăn nhưng chúng ta vẫn phát triển mạnh mẽ thể hiện trách nhiệm trước Đảng và Nhân dân”: Thủ tướng Chính phủ yêu cầu...

*Nguồn: vov.vn*

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHỈ RA 3 ĐIỀU DOANH NGHIỆP CẦN GIỮ

Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp có chủ đề “Cùng nỗ lực, vượt thách thức, đón thời cơ, phục hồi nền kinh tế” diễn ra sáng ngày 09/5 theo hình thức truyền hình trực tuyến và truyền hình trực tiếp để 800.000 doanh nghiệp trên toàn quốc, trên 5 triệu hộ kinh doanh và nhân dân cả nước có thể theo dõi.

Kết luận Hội nghị, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu nhận định chung là các đại biểu trong nước và quốc tế đều đánh giá cao công tác chỉ đạo chống dịch COVID-19 thành công ở Việt Nam.

Đây là một điểm sáng, Việt Nam đã đi trước nhiều nước, đặc biệt là các nước Đông Nam Á, trong kiểm soát, đẩy lùi dịch bệnh. Chúng ta đã xác lập một trạng thái bình thường mới để đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh bình thường ở Việt Nam. Do đó, Việt Nam sẽ tiếp tục đồng ý đưa các chuyên gia, các nhà quản lý người nước ngoài vào Việt Nam để hợp tác cùng Việt Nam phát triển kinh tế đất nước, trước hết là Lào, Campuchia và nhiều nước khác trong thời gian tới.

Thủ tướng Chính phủ cũng nhấn mạnh cơ hội cho Việt Nam nếu biết quản lý Nhà nước tốt, kinh doanh tốt và hợp tác tốt.

Khẳng định vị trí của doanh nghiệp là lực lượng chủ chốt trên mặt trận kinh tế, từ đóng góp tăng trưởng đến giải quyết việc làm, thu ngân sách, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, Thủ tướng Chính phủ nêu ra 3 yêu cầu đối với doanh nghiệp. Một là, các doanh nghiệp không được trông chờ, ỷ lại trong phát triển. Thứ hai, doanh nghiệp phải được tái cơ cấu, nâng cao trình

độ quản trị để phát triển bền vững. Thứ ba, các cấp, các ngành, đặc biệt là doanh nghiệp áp dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, nhất là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao năng suất.

Tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ ghi nhận nhiều ý kiến đóng góp về trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước trong việc tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển.

Chính phủ, các cơ quan liên quan lắng nghe, tiếp thu ý kiến các đại biểu, nhà đầu tư, doanh nghiệp, hiệp hội trong và ngoài nước để Chính phủ có nghị quyết tốt nhất tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển trong thời gian tới.

Các Bộ, cơ quan, đặc biệt là các địa phương cần có chương trình hành động cụ thể để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp phát triển, trong đó “có một vài ý lớn mà các doanh nghiệp đều nói, đó là cải thiện tình hình kiểm soát, tăng cường hậu kiểm, làm nhanh các thủ tục”. Đặc biệt, quan tâm đến doanh nghiệp và người lao động yếu thế, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Quan tâm xử lý kiến nghị của doanh nghiệp nhanh hơn, thuận lợi hơn, không được đổ qua, đổ lại làm mất thời cơ kinh doanh của doanh nghiệp.

“Tất cả doanh nghiệp đang chờ tiếng nói giải quyết nhanh của các cơ quan Nhà nước, đặc biệt các địa phương, tháo gỡ cho doanh nghiệp hiện nay có nhiều vướng mắc”, Thủ tướng Chính phủ nói. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, các Bộ trưởng có liên quan phải có trách nhiệm xử lý nhanh những kiến nghị này để tháo gỡ cho doanh nghiệp.

Đối với doanh nghiệp cũng như với các cơ quan Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ cho rằng hiện nay cần phải giữ 3 thứ, đó là giữ lao động; giữ thị trường và phát triển thị trường; giữ danh dự, bản lĩnh doanh nhân Việt Nam đổi mới, trung thực và quyết tâm phát triển. Trên tinh thần đó, phải cải cách, tái cơ cấu doanh nghiệp phù hợp với bối cảnh hiện nay.

Một số vấn đề lớn mà các cơ quan Nhà nước phải quan tâm xử lý, đó là tạo môi trường tốt cho doanh nghiệp, hợp tác, hỗ trợ doanh nghiệp cả về chính sách, chia sẻ cùng doanh nghiệp. “Đặc biệt, các doanh nghiệp đều mong muốn cần phải giữ ổn định vĩ mô, nhất là giữ lạm phát, giữ giá trị đồng Việt Nam”, Thủ tướng Chính phủ nói.

Thủ tướng Chính phủ cũng nhắc lại tinh thần không hình sự hoá các quan hệ kinh tế, dân sự. “Các đồng chí kiểm tra, thanh tra nhiều quá cũng ảnh hưởng đến sự phát triển của doanh nghiệp. Chúng ta thực hiện hậu kiểm trong bối cảnh khó khăn này”.

Nâng cao đạo đức công vụ, tạo mọi thuận lợi phát triển này, chủ động tìm nguồn lực cho phát triển, nhất là hạ tầng. Các thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, các trung tâm lớn, các địa phương có liên quan, các sân bay, bến cảng... đều phải phát triển nhanh, nhất là phát triển dịch vụ logistics ở Việt Nam tốt nhất để giảm chi phí cho doanh nghiệp vì không có hạ tầng thì khó phát triển.

Các hiệp hội đóng vai trò tập hợp thông tin, đặc biệt là những thông tin tiên bộ khoa học kỹ thuật, tiến bộ về quản lý để áp dụng nhanh vào các doanh nghiệp thuộc hiệp hội mình. Doanh nghiệp Việt Nam, doanh nghiệp nước ngoài đầu tư ở Việt Nam gắn liền với niềm tự hào của dân tộc.

Dẫn câu nói “lửa thử vàng, gian nan thử sức”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh “khó khăn bằng hai thì chúng ta phải cố gắng bằng ba để vượt qua”. Chúng ta cùng đoàn kết, cùng quyết tâm, cùng nhau lập thành tích, hoàn thành nhiệm vụ cao nhất trong năm nay và các năm tiếp theo, đóng góp vào phát triển dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## KHÔNG ĐỂ NGƯỜI CHẠY CHỨC LỢI DỤNG, BIẾN CÁN BỘ THÀNH CÔNG CỤ

Phát biểu tại Hội nghị giao ban trực tuyến toàn ngành Tổ chức xây dựng Đảng tại 70 điểm cầu đánh giá tình hình, kết quả công tác tháng 4 và 4 tháng đầu năm; triển khai nhiệm vụ công tác tháng 5 diễn ra ngày 05/5, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Phạm Minh Chính yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt sâu sắc, toàn diện, đầy đủ và tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Hội nghị cán bộ toàn quốc diễn ra ngày 23/4 về “Một số vấn đề cần được đặc biệt quan tâm trong công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIII của Đảng”.

Từng cán bộ trực tiếp tham gia vào công tác chuẩn bị nhân sự phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc trách nhiệm của mình; phải dày công nghiên cứu, chuẩn bị, toàn tâm, toàn ý lo cho công tác cán bộ, công tác nhân sự, phải đặt lợi ích của Đảng, của đất nước, của Nhân dân lên trên hết, trước hết.

Tiếp thu nghiêm túc, tối đa các ý kiến đóng góp tâm huyết, trách nhiệm, chất lượng, sát thực tiễn của các cấp ủy, tổ chức đảng vào dự thảo phương án công tác nhân sự Đại hội trình hội nghị lần thứ 12, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII sắp tới.

Trong tháng qua, ngành Tổ chức xây dựng Đảng đã hoàn thành 6 đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nhiều đề án trình cấp ủy các cấp; được cấp ủy ghi nhận và đánh giá cao; đồng thời, tích cực chuẩn bị tốt các nội dung trình hội nghị Trung ương 12 và các nội dung quan trọng khác.

Toàn Ngành cơ bản hoàn thành việc tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2022, đại hội điểm cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025, lựa chọn 109 đại hội điểm và 45 đại hội thí điểm bầu trực tiếp ban thường vụ, bí thư, phó bí thư.

Về nhiệm vụ tháng 5, ngành Tổ chức xây dựng Đảng tập trung thực hiện có hiệu quả 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trong đó có việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quy định số 205 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ.

Cụ thể, trong quá trình tham mưu thực hiện công tác cán bộ, phải tuyệt đối trung thành, trung thực, trong sáng, công tâm, khách quan, đặc biệt là phải rất tinh táo, tinh tường...; chống các biểu hiện tiêu cực chính ngay trong nội bộ ngành; không bao che, tiếp tay cho chạy chức,

chạy quyền, không để những người chạy chức, chạy quyền lợi dụng và biến cán bộ, tổ chức thành công cụ cho các phần tử chạy chức, chạy quyền.

Cùng với đó, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết Trung ương khóa XII về công tác tổ chức xây dựng Đảng gắn với công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XII của Đảng.

Đồng thời, nắm vững tình hình chính trị nội bộ, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những hiện tượng cục bộ, bè phái, lợi ích nhóm, lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, internet... nhằm đưa tin giả, xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ và ảnh hưởng xấu đến công tác chuẩn bị nhân sự ở các cấp, nhất là cấp cơ sở.

Tiếp tục xây dựng ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; rèn luyện, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ tham mưu về công tác tổ chức xây dựng Đảng thực sự “đoàn kết, trung thành, trung thực, trong sáng, gương mẫu, tinh thông”.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## **BỘ NỘI VỤ: BÁO CÁO QUỐC HỘI VỀ ĐỀ ÁN CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG**

Mới đây, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đã có báo cáo Quốc hội về đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Theo đó, căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về cải cách chính sách tiền lương, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Trong đó, đã phân công các Bộ, cơ quan ở Trung ương triển khai thực hiện việc xây dựng chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Hàng năm, căn cứ báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 107/NQ-CP của các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương, Bộ Nội vụ đã tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiến độ triển khai. Từ đó Bộ Nội vụ đã kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

Các Bộ, cơ quan được phân công nhiệm vụ xây dựng chế độ tiền lương mới tại Nghị quyết số 107/NQ-CP của Chính phủ đã thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc hoặc Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập cải cách chính sách tiền lương. Các đơn vị triển khai xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh, chức vụ lãnh đạo và phụ cấp theo nghề đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực và gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp.

Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo Bộ Chính trị về xây dựng cụ thể chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và dự thảo Thuyết minh thiết kế bảng lương mới năm 2021 để gửi lấy ý kiến.

Đồng thời, Bộ Tài chính xây dựng quy định cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập, các giải pháp tài chính, ngân sách để tạo nguồn lực cho cải cách chính sách tiền lương. Ban Tổ chức Trung ương xây dựng Bảng phân loại chức vụ tương đương trong hệ thống chính trị và Hệ thống vị trí việc làm.

Sau khi tổng hợp các báo cáo về các dự thảo quy định cụ thể chế độ tiền lương mới, Bộ Nội vụ sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo Ban Chỉ đạo trình Chính phủ trình Bộ Chính trị về các quy định cụ thể chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Đồng thời, Bộ Nội vụ cũng cho biết, căn cứ kết luận của Bộ Chính trị, các cơ quan ban hành các văn bản quy định chế độ tiền lương mới. Trong đó, Ban Bí thư ban hành Quyết định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức khu vực Đảng, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ ban hành Nghị định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang.

*Nguồn: laodong.vn*

## GIẢM BIÊN CHẾ, TĂNG SỐ CỤC THUỘC BỘ

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân vừa ký ban hành báo cáo về việc thực hiện Nghị quyết số 113/2015/QH13 của Quốc hội khóa XIII; Nghị quyết số 33/2016/QH14 của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIV và Nghị quyết số 100/2019/QH14 về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV.

Theo Báo cáo này, số lượng người làm việc do Bộ Nội vụ giao hoặc thẩm định năm 2020 giảm 150.040 người so với năm 2015, tương ứng giảm 7,56%. Trong đó, các Bộ, ngành giảm 27.347 người (17,23%); địa phương giảm 122.693 người (6,72%) so với năm 2015. Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP giảm 13.322 người (15,84%), trong đó khối Bộ, ngành giảm 21,79%; địa phương giảm 14,91%.

Về sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của bộ, cơ quan ngang bộ, có 249 vụ và tương đương (giảm 12 tổ chức/giảm 4,6%); 126 cục (tăng 7 tổ chức/tăng 5,88%); 31 tổng cục và tương đương, gồm: 21 tổng cục và 10 tổ chức tương đương tổng cục (tăng 2 tổng cục/tăng 6,9%). Nếu tính giảm 6 tổng cục thuộc Bộ Công an thì số tổng cục giảm là 4. Có 100 đơn vị sự nghiệp công lập (giảm 10 tổ chức/giảm 9,09%).



Tổ chức bộ máy của các tổng cục và tổ chức tương đương tổng cục có 226 vụ và tương đương (tăng 7 tổ chức/tăng 3,2%); 419 cục, gồm: 37 cục ở cơ quan Tổng cục, 67 cục khu vực (Đường bộ, Hải quan, Dự trữ nhà nước, Môi trường, Địa chất và Khoáng sản), 315 cục ở cấp tỉnh (Thị hành án dân sự, Thống kê, Thuế, Kho bạc Nhà nước, Quản lý thị trường); 130 đơn vị sự nghiệp công lập (tăng 6 tổ chức/tăng 4,84%).

Tổ chức bộ máy của các cơ quan thuộc Chính phủ có 52 ban và tương đương (giảm 01 tổ chức/giảm 1,89%), 142 đơn vị sự nghiệp công lập (giảm 24 tổ chức/giảm 14,46%).

Bộ máy hành chính của chính quyền địa phương ở cấp tỉnh giảm về số cơ quan chuyên môn (0,42%), số phòng (11,24%), chi cục (11,79%), phòng thuộc chi cục (26,43%) và tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (8,45%). Số đơn vị sự nghiệp công lập cũng giảm 3.819 đơn vị (7,33%).

Báo cáo cho thấy, tổng số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã thực hiện hợp nhất, sáp nhập là 20 cơ quan (tại 14 địa phương). Trong đó, có 2 cơ quan thí điểm hợp nhất với cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy đảng cùng cấp (giảm 2 đầu mối); 11 cơ quan thí điểm hợp nhất với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (giảm 22 đầu mối). Có 3 cơ quan chuyên môn hợp nhất với 3 cơ quan chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ liên thông với nhau (giảm 3 đầu mối); 1 cơ quan sáp nhập vào cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (giảm 1 đầu mối).

Tổng số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện hợp nhất, sáp nhập là 322 cơ quan (tại 35 địa phương). Trong đó, có 178 cơ quan thí điểm hợp nhất với cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy đảng cùng cấp (giảm 178 đầu mối); 144 cơ quan sáp nhập vào cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (giảm 144 đầu mối).

Hiện có 11 địa phương đăng ký thực hiện hợp nhất, sáp nhập 12 cơ quan cấp tỉnh và 41 cơ quan cấp huyện...

*Nguồn: ttxvn*

## 523 TRƯỜNG HỢP TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM SAI BỊ THU HỒI QUYẾT ĐỊNH

Trong Báo cáo về việc thực hiện nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 2 và 8 của Quốc hội, Bộ Nội vụ cho biết, từ năm 2019 đến nay đã tiến hành 28 cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch tại 5 Bộ, ngành và 12 tỉnh, thành.

Nội dung thanh tra về quản lý, sử dụng biên chế công chức; công tác bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; việc thực hiện chính sách tiền lương, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, kéo dài thời gian công tác và quản lý hồ sơ công chức, viên chức...

Ngoài ra, trong thời gian này, Bộ Nội vụ tiến hành 6 cuộc kiểm tra theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ.



Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các cuộc thanh tra về công tác tổ chức cán bộ, từ 2017 đến hết 2019, các Bộ, ngành, địa phương đã tiến hành 3.572 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 4.287 cơ quan, tổ chức thuộc, trực thuộc.

Trong đó, có 3.245 cuộc theo kế hoạch, 327 cuộc đột xuất, tiếp nhận 4.140 thông tin phản ánh từ phương tiện thông tin đại chúng và công dân (3.875 thông tin qua đơn thư, 265 thông tin qua phương tiện thông tin đại chúng).

Bộ Nội vụ cho biết, đối với những sai phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo xử lý nghiêm, yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và các hình thức xử lý đối với cá nhân, tổ chức để xảy ra sai phạm.

Đặc biệt, các sai phạm bị xử lý bằng hình thức thu hồi, hủy bỏ các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức không đúng quy định tại một số bộ, ngành, địa phương.

Cụ thể, có 252 trường hợp bị thu hồi quyết định tuyển dụng; 271 trường hợp bị thu hồi quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm; 118 trường hợp bị thu hồi, hủy bỏ quyết định thăng hạng chức danh nghề nghiệp; 53 trường hợp bị xếp lại ngạch công chức, hạng viên chức 53 trường hợp bị thi hành kỷ luật; 955 trường hợp bị kiểm điểm, rút kinh nghiệm; 967 trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý khác.

Ngoài ra, qua công tác thanh tra trực tiếp của Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành, địa phương đã nhận thấy sai sót và tự khắc phục.

Cụ thể, có 133 trường hợp bị thu hồi quyết định tuyển dụng theo chính sách thu hút của các Bộ, ngành, địa phương; 7 người bị thu hồi, hủy bỏ quyết định bổ nhiệm; 45 trường hợp bị thu hồi, hủy bỏ quyết định tuyển dụng, tiếp nhận; 8 người bị xếp lại ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; 61 trường hợp bị chấm dứt hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Đồng thời, kiến nghị các Bộ, ngành, phương tự xử lý các sai phạm. Cụ thể, thu hồi quyết định tuyển dụng theo chính sách thu hút đối với 59 trường hợp; thu hồi, hủy bỏ quyết định bổ nhiệm đối với 27 trường hợp; thu hồi, hủy bỏ quyết định tuyển dụng, tiếp nhận đối với 87 trường hợp; thu hồi, hủy bỏ quyết định nâng ngạch, chức danh nghề nghiệp đối với 2 trường hợp; xếp lại ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức đối với 7 trường hợp; chấm dứt hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ đối với 2.176 trường hợp.

Ngoài ra còn xử lý theo Thông báo kết luận số 43-TB/TW và Kết luận số 48-TB/TW của Trung ương đối với 249 trường hợp.

Trong năm 2019, Tổ công tác của Thủ tướng về kiểm tra hoạt động công vụ đã kiểm tra 24 đơn vị, trong đó có 7 Bộ, ngành và 17 tỉnh, thành.

Trong 4 tháng đầu năm 2020, do ảnh hưởng của dịch COVID-19, Tổ công tác không tiến hành kiểm tra trực tiếp tại các Bộ, ngành, địa phương mà thay vào đó yêu cầu các cơ quan, tổ chức gửi báo cáo, trao đổi bằng văn bản để tổng hợp số liệu chung báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN HỖ TRỢ KHÓ KHĂN DO COVID-19: NHANH GỌN NHƯNG PHẢI ĐÚNG QUY ĐỊNH

Đó là nhân mạnh của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ khi chủ trì cuộc họp về cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong thực hiện hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, diễn ra ngày 06/5.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, sau 5 tháng vận hành, Cổng dịch vụ công quốc gia đã hỗ trợ hơn 34,1 triệu lượt truy cập tìm hiểu thông tin, dịch vụ; đã cấp hơn 133 nghìn tài khoản; công khai, minh bạch quá trình giải quyết của hơn 6,3 triệu hồ sơ; xử lý thành công hơn 52 nghìn hồ sơ trực tuyến được thực hiện từ Cổng.

Chỉ tính riêng trong hơn 1 tháng trở lại đây (cao điểm phòng chống dịch COVID-19), số lượng hồ sơ trực tuyến được thực hiện từ Cổng dịch vụ công quốc gia tăng gấp 3,3 lần so với số lượng hồ sơ đã tiếp nhận, xử lý của 4 tháng trước đó (trung bình mỗi ngày Cổng dịch vụ công quốc gia tiếp nhận, xử lý khoảng gần 1.400 hồ sơ trực tuyến). Điều này đã cho thấy sự hưởng ứng tích cực của người dân, doanh nghiệp đối với Cổng dịch vụ công quốc gia.

Để tiếp tục hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, nhất là các đối tượng gặp khó khăn trong đại dịch COVID-19 khi thực hiện các thủ tục hành chính bảo đảm kịp thời, thuận lợi, công khai, minh bạch, Văn phòng Chính phủ đã phối hợp với một số Bộ, cơ quan xây dựng, tích hợp cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng liên thông điện tử việc xác nhận, xét duyệt, thẩm định giữa các cơ quan nhằm đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian, chi phí thực hiện, hạn chế đi lại, tiếp xúc cho người dân, doanh nghiệp.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cũng lưu ý các Bộ, cơ quan trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến phải có sự kết nối, chia sẻ cũng như làm rõ vấn đề phân quyền, phân cấp giải quyết thủ tục và kiểm soát quy trình thủ tục hành chính của từng ngành.

Với một số nội dung còn thiếu, cần hoàn thiện trước ngày 08/5 để làm cơ sở báo cáo trong Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp. Đồng thời, yêu cầu Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) có chương trình kiểm tra tại các địa phương để xem xét thực tế phát sinh.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cũng yêu cầu khi thực hiện các quy trình, thủ tục ngoài việc đảm bảo nhanh gọn cũng cần đúng quy định pháp luật, phải thực sự cải cách, cắt giảm “giấy phép con” với nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cần đăng nhập một lần và không phải mang giấy tờ đến từng cơ quan để làm thủ tục...

*Nguồn: baophapluat.vn*

## BỘ TƯ PHÁP: CẦN PHÂN ĐỊNH RÕ TRÁCH NHIỆM KHI THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ

Ngày 4/5, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thành Long đã làm việc với một số đơn vị thuộc Bộ về triển khai Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tại buổi làm việc, lãnh đạo các đơn vị đều đánh giá cao những ưu điểm của Nghị định 45/2020/NĐ-CP khi tối đa hóa các bước thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của tổ chức, cá nhân và cơ quan có thẩm quyền, từ đó thực hiện có hiệu quả mục tiêu cải cách thủ tục hành chính. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều băn khoăn khi triển khai Nghị định này.

Cụ thể, khi thực hiện việc cấp bản sao điện tử từ bản gốc tại Điều 10 của Nghị định, cần xây dựng phần mềm dùng chung để quản lý thống nhất trên toàn quốc và sử dụng chữ ký số. Từ đó, cần bố trí kinh phí, trang thiết bị để phục vụ công tác chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã, cơ quan tư pháp địa phương. Ngoài ra, vấn đề đáng lo ngại nhất hiện nay đó là tình trạng giấy tờ giả rất khó kiểm soát nên vấn đề trách nhiệm của cán bộ, công chức làm công tác chứng thực cũng cần được xác định rõ ràng.

Sau khi nghe các ý kiến, Bộ trưởng Lê Thành Long yêu cầu cần xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện đồng bộ trên toàn quốc. Cụ thể, giao Văn phòng Bộ là đơn vị chủ trì, rà soát các nội dung để sớm ban hành kế hoạch triển khai phù hợp. Đối với việc cấp bản sao điện tử từ bản gốc, cần căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương để thực hiện. Theo đó, Sở Tư pháp cần đánh giá tình hình thực tiễn tại địa phương từ đó có tham mưu, kế hoạch cụ thể; Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực sẽ phối hợp, tập huấn công chức tư pháp, hộ tịch địa phương trong lĩnh vực này. Bộ trưởng lưu ý, cần xác định rõ phạm vi công việc và trách nhiệm của Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành liên quan và địa phương để đảm bảo tính khả thi.

*Nguồn: baophapluat.vn*

## MỨC ĐỘ CẢI CÁCH Ở ĐỊA PHƯƠNG NGÀY Càng ĐỒNG ĐỀU HƠN

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2019 có điểm trung vị cao nhất từ trước tới nay. Xu hướng hội tụ, thu hẹp sự cách biệt trong chất lượng điều hành giữa các tỉnh, thành phố cho thấy “dàn nhạc cải cách” đã đồng điệu hơn ở các địa phương.

Đây là ý kiến Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) Vũ Tiến Lộc khi nhận xét về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 2019 của các địa phương.

Chủ tịch VCCI đánh giá sự năng động, sáng tạo của chính quyền cấp tỉnh gia tăng. Công tác giải quyết khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp có nhiều tiến bộ. Môi trường kinh doanh bình đẳng hơn. Tính minh bạch được cải thiện. Cơ chế pháp lý và an ninh trật tự được củng cố. Chi phí không chính thức tiếp tục giảm. Cải cách hành chính được đẩy mạnh... “Bức tranh” toàn cảnh của môi trường kinh doanh sáng hơn.

Ở một số chỉ số thành phần của PCI, có tới 70 - 80% doanh nghiệp bày tỏ sự hài lòng với cách ứng xử của cơ quan công quyền. Niềm tin của doanh nghiệp được tiếp tục khơi dậy. Ở thời điểm giữa năm 2019, khi VCCI tiến hành cuộc khảo sát này, thì có trên 50% doanh nghiệp trong và ngoài nước cho biết sẽ mở rộng quy mô kinh doanh trong 2 năm tới. Người dân hăng say thành lập doanh nghiệp, chỉ riêng trong năm 2019, bình quân mỗi ngày có gần 380 doanh nghiệp được thành lập mới, quy mô vốn đăng ký tăng lên. “Đó là những con số của niềm tin” - ông Vũ Tiến Lộc khẳng định.

Ở chiều ngược lại, điều còn chưa được như kỳ vọng là ở một số lĩnh vực cải cách triển khai còn chậm, thủ tục còn phiền hà. Có 59% doanh nghiệp gặp khó khăn trong thủ tục về đất đai, giải phóng mặt bằng; 53% doanh nghiệp gặp khó khăn vướng mắc trong thủ tục liên quan tới lĩnh vực xây dựng và quy hoạch. Có 43% doanh nghiệp gặp khó khăn khi xin quyết định chủ trương đầu tư...

Chi phí không chính thức đã giảm liên tục trong mấy năm gần đây nhưng vẫn còn cao. Vẫn có tới trên 50% số doanh nghiệp phản ánh phải trả các chi phí không chính thức. Một điều nữa cũng được cộng đồng doanh nghiệp quan ngại là trong khi các tỉnh, thành phố đứng ở cuối bảng xếp hạng đã có nhiều nỗ lực để vượt lên thì những địa phương ở top dẫn đầu lại chưa có được những cải cách bứt phá nào đáng kể trong mấy năm qua, hành trình cải cách mới chỉ dừng lại ở những việc làm còn tương đối dễ dàng...

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## **BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI: ĐỀ XUẤT LỘ TRÌNH ĐIỀU CHỈNH TUỔI NGHỈ HƯU CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang dự thảo Nghị định quy định về tuổi nghỉ hưu và điều kiện hưởng lương hưu. Trong đó, Bộ đề xuất lộ trình điều chỉnh tuổi nghỉ hưu của người lao động.

Theo dự thảo, tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường được điều chỉnh theo lộ trình, kể từ năm 2021 tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường là đủ 60 tuổi 03 tháng đối với lao động nam và đủ 55 tuổi 04 tháng đối với lao động nữ; sau đó, cứ mỗi năm tăng thêm 03 tháng đối với lao động nam cho đến khi đủ 62 tuổi vào năm 2028 và cứ mỗi năm tăng thêm 04 tháng đối với lao động nữ cho đến đủ 60 tuổi vào năm 2035.



Lộ trình điều chỉnh tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường được thực hiện theo bảng dưới đây:

Lao động nam			Lao động nữ		
Năm đủ tuổi nghỉ hưu	Tuổi nghỉ hưu	Năm sinh	Năm đủ tuổi nghỉ hưu	Tuổi nghỉ hưu	Năm sinh
2021	60 tuổi 3 tháng	Từ tháng 01/1961 đến tháng 9/1961	2021	55 tuổi 4 tháng	Từ tháng 01/1966 đến tháng 8/1966
2022	60 tuổi 6 tháng	Từ tháng 10/1961 đến tháng 6/1962	2022	55 tuổi 8 tháng	Từ tháng 9/1966 đến tháng 4/1967
2023	60 tuổi 9 tháng	Từ tháng 7/1962 đến tháng 3/1963	2023	56 tuổi	Từ tháng 5/1967 đến tháng 12/1967
2024	61 tuổi	Từ tháng 4/1963 đến tháng 12/1963	2024	56 tuổi 4 tháng	Từ tháng 01/1968 đến tháng 8/1968
2025	61 tuổi 3 tháng	Từ tháng 01/1964 đến tháng 9/1964	2025	56 tuổi 8 tháng	Từ tháng 9/1968 đến tháng 5/1969
2026	61 tuổi 6 tháng	Từ tháng 10/1964 đến tháng 6/1965	2026	57 tuổi	Từ tháng 6/1969 đến tháng 12/1969
2027	61 tuổi 9 tháng	Từ tháng 7/1965 đến tháng 3/1966	2027	57 tuổi 4 tháng	Từ tháng 01/1970 đến tháng 8/1970
2028	62 tuổi	Từ tháng 4/1966 trở đi	2028	57 tuổi 8 tháng	Từ tháng 9/1970 đến tháng 4/1971
			2029	58 tuổi	Từ tháng 5/1971 đến tháng 12/1971
			2030	58 tuổi 4 tháng	Từ tháng 01/1972 đến tháng 8/1972
			2031	58 tuổi 8 tháng	Từ tháng 9/1972 đến

					tháng 4/1973
			2032	59 tuổi	Từ tháng 5/1973 đến tháng 12/1973
			2033	59 tuổi 4 tháng	Từ tháng 01/1974 đến tháng 8/1974
			2034	59 tuổi 8 tháng	Từ tháng 9/1974 đến tháng 4/1975
			2035	60 tuổi	Từ tháng 5/1975 trở đi

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho biết, việc quy định tuổi nghỉ hưu đảm bảo nguyên tắc, người lao động nghỉ việc hưởng lương hưu trong cùng một năm thì điều kiện về tuổi hưởng lương hưu là giống nhau.

Quy định nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn cũng được đề xuất thực hiện theo lộ trình tương tự, được quy định chi tiết hơn theo bảng thể hiện theo từng năm đủ tuổi nghỉ hưu (từ năm 2021) sẽ được áp dụng đối với những người lao động cụ thể theo tháng, năm sinh.

Theo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, hiện nay, quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức đang được thực hiện theo Nghị định số 53/2015/NĐ-CP ngày 29/5/2015 của Chính phủ. Theo đó, việc nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đang được áp dụng đối với cán bộ, công chức nữ giữ 10 nhóm chức vụ, chức danh gồm (1) Phó Trưởng ban các Ban Trung ương Đảng; Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng; (2) Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; (3) Phó Chủ tịch chuyên trách Hội đồng Dân tộc của Quốc hội; Phó Chủ nhiệm chuyên trách các Ủy ban của Quốc hội; (4) Thứ trưởng Bộ; cấp phó của người đứng đầu cơ quan ngang Bộ; người đứng đầu cơ quan thuộc Chính phủ;... Đồng thời, Nghị định số 53/2015/NĐ-CP cũng quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với những người (cả nam và nữ) được bổ nhiệm chức vụ, chức danh Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Các đối tượng nêu trên, được nghỉ hưu ở tuổi cao hơn tối đa là 05 năm, nhưng không vượt quá 60 tuổi đối với nữ và 65 tuổi đối với nam.

Theo Khoản 4 Điều 169 của Bộ Luật lao động quy định người lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao và một số trường hợp đặc biệt có thể nghỉ hưu ở tuổi cao hơn nhưng không quá 05 tuổi so với quy định tại Khoản 2 Điều này tại thời điểm nghỉ hưu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về cơ bản, dự thảo Nghị định kế thừa Nghị định số 53/2015/NĐ-CP giữ nguyên các đối tượng thuộc diện được nghỉ hưu ở tuổi cao hơn bao gồm cán bộ, công chức nữ giữ 10 nhóm chức vụ, chức danh (bỏ Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ do

các Ban này đã kết thúc hoạt động theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả) và những người (cả nam và nữ) được bổ nhiệm chức vụ, chức danh Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Việc nghỉ hưu ở tuổi cao hơn được kế thừa quy định tại Nghị định số 53/2015/NĐ-CP và quy định chi tiết Khoản 4 Điều 169 của Bộ Luật lao động đảm bảo được nghỉ hưu ở tuổi cao hơn tối đa là 05 năm. Do vậy, cùng với lộ trình tăng tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường thì tuổi nghỉ hưu cao hơn cũng được tăng lên tương ứng, không vượt quá 67 tuổi đối với nam vào năm 2028 và không vượt quá 65 tuổi đối với nữ vào năm 2035.

Việc quyết định nghỉ hưu ở tuổi cao hơn phải bảo đảm các nguyên tắc, điều kiện sau: 1- Bảo đảm khách quan, công bằng, công khai và đúng quy định; 2- Cơ quan có nhu cầu sử dụng; 3- Cá nhân có nguyện vọng, đủ sức khỏe và không đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật, bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc thi hành kỷ luật về đảng, chính quyền.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## HÀ NỘI: NHIỀU THAY ĐỔI TRONG XẾP HẠNG CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 1752/QĐ-UBND về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các sở và cơ quan ngang sở; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội.

Theo đó, đáng chú ý, trong bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của 22 sở và cơ quan ngang sở, Sở Nội vụ vươn lên đứng vị trí quán quân với điểm số 86,93%. Tiếp đó, trong Top 5 lần lượt là các đơn vị: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố (86,72%), Ban Quản lý các khu công nghiệp & chế xuất (86,63%), Sở Công Thương (86,55%), Sở Xây dựng (85,9%). Sở Tài chính xếp vị trí đầu bảng trong năm 2018 thì năm 2019 đứng vị trí thứ sáu với điểm số 85,88%.

Trong bảng xếp hạng này, Sở Ngoại vụ đứng cuối cùng, với 71,97%. Cùng với đó, các sở có điểm số thấp là Sở Quy hoạch - Kiến trúc (73,39%); Sở Tài nguyên và Môi trường (76,00%); Ban Dân tộc (78,28%), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (80,29%)...

Bên cạnh đó, trong bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của 30 quận, huyện, thị xã, lần đầu tiên ghi nhận gương mặt mới là quận Cầu Giấy đứng vị trí quán quân với điểm số 95,61%, trong khi năm 2018 đứng thứ tư. Trong bảng xếp hạng này, quận Long Biên duy trì vị trí thứ hai với điểm số 95,56%; tiếp theo là quận Đống Đa vươn lên vị trí thứ ba với 94,93%. Huyện Gia Lâm tiếp tục giữ vị trí cao nhất trong khối huyện, thị xã; đứng thứ tư trong bảng xếp hạng này với điểm số 94,64%, chỉ sau 3 quận Cầu Giấy, Long Biên, Đống Đa và bỏ xa điểm số của nhiều quận khác. Tiếp đến là quận Hà Đông (94,26%), huyện Mê Linh (94,18%)...

Trong bảng xếp hạng này, huyện Ứng Hòa đứng vị trí cuối cùng, với điểm số 83,00%. Huyện Ba Vì đã vươn lên 1 bậc, từ vị trí cuối bảng của năm 2018 lên vị trí thứ 29 trong năm 2019, đạt điểm số 84,55%.

Tại quyết định công bố chỉ số này, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu, căn cứ Chỉ số cải cách hành chính năm 2019, các sở, cơ quan ngang sở, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã có giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số cải cách hành chính những năm tiếp theo.

*Nguồn: kinhtedothi.vn*



## HÀ NỘI: BAN HÀNH KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2020

Ngày 05/5/2020, Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Công văn số 3751/VP-KSTTHC, đề nghị các sở, ban, ngành thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2019 và kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn thành phố.

Công văn nêu rõ, thực hiện Quyết định số 1057/QĐ-UBND, ngày 13/3/2020, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2019 trong lĩnh vực nội vụ, văn hóa, thể thao, giáo dục và đào tạo, du lịch thuộc phạm vi quản lý nhà nước của thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 26/2/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị các sở: Nội vụ, Văn hóa và Thể thao, Giáo dục và Đào tạo, Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan dự thảo quyết định công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung theo nội dung phương án đơn giản hóa đã được phê duyệt, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Bên cạnh đó, các sở, ngành nêu trên dự thảo văn bản kiến nghị cơ quan cấp trên có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật theo nội dung phương án đơn giản hóa; xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử của từng thủ tục hành chính đã được đơn giản hóa để phục vụ triển khai phần mềm 3 cấp dùng chung của thành phố.

Đối với các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất, Giáo dục và Đào tạo, Ngoại vụ, Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 26/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn thành phố và chỉ đạo của lãnh đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 2353/VP-KSTTHC ngày 18/3/2020 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, bảo đảm số thủ tục hành chính được đơn giản hóa đạt tối thiểu 20% trên tổng số thủ tục hành chính được rà soát, đánh giá.

Để việc đơn giản hóa thủ tục hành chính được thực thi nghiêm túc, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị các đơn vị khẩn trương thực hiện các nội dung nêu trên, báo cáo kết quả về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố trước 15/5/2020 để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

*Nguồn: phapluatxahoi.vn*

## THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: GIẢM PHIỀN HÀ, NHỮNG NHIỀU KHI THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội vừa qua, tất cả các thủ tục hành chính của TP. Hồ Chí Minh đều khuyến khích người dân thực hiện qua mạng. Đây cũng là dịp TP. Hồ Chí Minh đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Ông Trương Văn Lắm, Giám đốc Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh cho biết, TP. Hồ Chí Minh đang nỗ lực đơn giản thủ tục, giảm bớt phiền hà cho người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính. Đặc biệt, thành phố còn có các biện pháp khác ngăn chặn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức những nhiều, gây phiền hà cho người dân như tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng chống tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng, thực hiện tốt quy chế làm việc, các quy trình, thủ tục phù hợp đảm bảo tính minh bạch, hạn chế tối đa việc tiếp xúc riêng giữa cán bộ, công chức, viên chức với người dân, doanh nghiệp khi có nhu cầu giải quyết công việc.

Ngoài việc tiến hành xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin hỗ trợ quản lý nhà nước hiệu quả hơn, hạn chế tiếp xúc giữa cán bộ, công chức, viên chức với người dân, TP. Hồ Chí Minh còn chủ động rà soát nguy cơ tham nhũng theo vị trí làm việc. Trong đó, tiến hành chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp nhưng có biểu hiện tiêu cực, những nhiều trong các lĩnh vực kế toán, thủ quỹ, thanh tra xây dựng, đăng ký đất đai, địa chính, thủ kho, quản lý thị trường, thuế, hải quan...

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Ngô Minh Châu cho biết, việc chuyển đổi này góp phần ngăn chặn tình trạng những nhiều, phiền hà cho người dân trong giải quyết công việc. Sắp tới, TP. Hồ Chí Minh vẫn tiếp tục thực hiện biện pháp này trong công tác cải cách hành chính để gia tăng bộ máy hành chính trong sạch, vững mạnh hơn; tạo sự tin yêu và hài lòng của người dân khi đến thực hiện các thủ tục hành chính.

Theo thống kê của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, năm 2019, thành phố thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của 2.209 trường hợp. Cũng qua công tác kiểm tra, chuyển đổi đã phát hiện 7 trường hợp có hành vi tham nhũng ở 3 đơn vị.

Cũng theo Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, hiện thành phố không chỉ dừng lại ở việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chuyển đổi vị trí làm việc của cán bộ, công viên chức... mà còn tăng trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng.

“Khi thực hiện công việc cải cách hành chính, trước hết Ủy ban nhân dân thành phố sẽ nắm rõ trách nhiệm của từng cán bộ lãnh đạo đơn vị, sở ngành. Nếu có xảy ra những vi phạm về cải cách hành chính, thành phố sẽ xử lý nghiêm đối với những người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm hoặc có biểu hiện bao che, dung túng nhân viên dưới quyền có hành vi sai trái đối với người dân. Sắp tới, thành phố tiếp tục thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Thủ

tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp...”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong cho biết.

“Thành phố sẽ thường xuyên theo dõi sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp và có giải pháp khắc phục hạn chế, tạo môi trường đầu tư thuận lợi; đồng thời sẽ xử lý nghiêm cơ quan, cán bộ gây khó khăn cho doanh nghiệp và người dân”, ông Nguyễn Thành Phong khẳng định.

*Nguồn: baotintuc.vn/ttxvn*

## **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: PHÁT ĐỘNG BÁO CHÍ THAM GIA ĐỢT CAO ĐIỂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020**

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh vừa phát động đợt thi đua cao điểm về cải cách hành chính năm 2020 với mục đích thực hiện các giải pháp trọng tâm, trọng điểm để phấn đấu đến cuối năm 2020 hoàn thành các mục tiêu của Chương trình cải cách hành chính, xây dựng hình ảnh chính quyền thành phố phục vụ, thân thiện, nhanh chóng, hiện đại.

Kết quả được định lượng thông qua 3 nội dung: Cải thiện chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính, nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế; Gia tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng hạn; Nâng cao tỷ lệ người dân và tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Đối với các sở, ban, ngành, quận huyện, phường xã cần đăng ký các mô hình sáng kiến, giải pháp, cách làm hay. Có 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt quy chế ứng xử trong thực thi công vụ.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị thể hiện tính gương mẫu, tiên phong đi đầu trong cải cách hành chính, trong thực hiện quy chế văn hóa ứng xử, đạo đức công vụ; có giải pháp mang lại hiệu quả cao trong chỉ đạo, điều hành.

Cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; Thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính; quy chế văn hóa ứng xử, đạo đức công vụ; có giải pháp, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính mang lại hiệu quả.

Đặc biệt chú trọng các giải pháp thay đổi phương thức làm việc phù hợp với cao điểm phòng chống dịch COVID-19 của thành phố.

Trong đợt cao điểm này, người dân và doanh nghiệp cũng có vai trò tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, đánh giá mức độ hài lòng và phản ánh kịp thời, trung thực những hành vi sai trái, nhũng nhiễu, gây khó khăn của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ hoặc có những hiến kế, giải pháp đóng góp cho cải cách hành chính.

Với các báo, đài, có bài viết với nhiều hình thức, thể loại tuyên truyền, cổ vũ, nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay của các tổ chức, cá nhân trong thực hiện cải cách hành

chính; phản ánh kịp thời các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

Thời gian thực hiện đợt thi đua cao điểm từ nay đến cuối tháng 11/2020.

*Nguồn: tuoitre.vn*

## **HẢI PHÒNG: CÔNG BỐ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH; CHỈ SỐ HÀI LÒNG ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

Ngày 29/4/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hải Phòng đã ký Quyết định số 1091/QĐ-UBND phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính năm 2019 của các sở, ban, ngành và ủy ban nhân dân các quận, huyện; kết quả phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của người đứng đầu các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Theo kết quả được công bố, đối với Chỉ số cải cách hành chính năm 2019: khối sở, ngành có 08 đơn vị có điểm số đạt trên 90 điểm. Trong đó, Thanh tra thành phố dẫn đầu với số điểm 91,55 (thấp hơn 0,1 điểm so với đơn vị dẫn đầu năm 2018), Sở Y tế xếp thứ 2 với số điểm 91,16 điểm, Sở Thông tin - Truyền thông xếp thứ 3, đạt 90,87 điểm. Đứng cuối bảng xếp hạng là Ban quản lý khu kinh tế, đạt 77,04 điểm (cao hơn 1,83 điểm so với đơn vị xếp cuối bảng xếp hạng năm 2018).

Quận Ngô Quyền và Quận Hồng Bàng vẫn là những đơn vị dẫn đầu khối quận, huyện với lần lượt số điểm đạt được là 91,93 và 91,89 điểm. Xếp cuối bảng là Huyện Bạch Long Vĩ đạt 63,90 điểm (thấp hơn đơn vị dẫn đầu 28,03 điểm và thấp hơn số điểm đơn vị này đã đạt được trong năm 2018 là 65,46 điểm).

Kết quả đo lường hài lòng đối với sự phục vụ hành chính năm 2019 của các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các quận, huyện cũng có sự cải thiện so với năm 2018, cụ thể: Sở Khoa học và Công nghệ có tỷ lệ hài lòng cao nhất trong khối sở, ngành, đạt 97,9% (năm 2018, tỷ lệ hài lòng cao nhất khối sở, ngành thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạt 94,55%), Sở Tài nguyên và Môi trường có tỷ lệ hài lòng thấp nhất, đạt 85,37%. Quận Ngô Quyền có tỷ lệ hài lòng cao nhất trong khối quận, huyện, đạt 95,52%. Huyện Bạch Long Vĩ có chỉ số hài lòng thấp nhất trong các đơn vị, đạt 84% (tăng nhẹ so với năm 2018).

Trên cơ sở kết quả Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của các đơn vị, thành phố Hải Phòng cũng công bố kết quả đánh giá phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019 đối với người đứng đầu các sở, ban, ngành và ủy ban nhân dân các quận, huyện. Theo đó có 12 thủ trưởng các sở, ban, ngành và chủ tịch ủy ban nhân dân các quận, huyện được đánh giá và xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đó là: Chánh thanh tra thành phố; Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Ngoại vụ, Du lịch, Y



tế; Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Ngô Quyền, Hồng Bàng, Lê Chân, Kiến Thụy, An Lão.

Sau khi các Chỉ số được công bố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hải Phòng đã yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện khẩn trương rà soát, phân tích, đánh giá từng tiêu chí thành phần trong Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính năm 2019 của đơn vị, người đứng đầu các đơn vị chỉ đạo ngay các biện pháp, giải pháp để khắc phục các tồn tại, hạn chế nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác cải cách hành chính cũng như chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trong năm 2020 và các năm tiếp theo.

*Ngọc Anh, Vụ Cải cách hành chính*

## **CẦN THƠ: TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT NĂM 2020**

Thực hiện Công văn số 883/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 13/02/2020 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai các hoạt động nhằm nâng xếp hạng Chỉ số tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ ban hành văn bản chỉ đạo Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và đề nghị thủ trưởng cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn thành phố thực hiện một số nhiệm vụ, công việc sau:

Tổ chức triển khai đầy đủ kịp thời, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thuộc chức năng, thẩm quyền theo nội dung hướng dẫn ban hành kèm theo Công văn số 1083/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 29/3/2019 của Bộ Tư pháp.

Nghiên cứu, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện các quy định pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu hoặc chưa phù hợp với mục tiêu giảm chi phí tuân thủ pháp luật, chưa đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi.

Bố trí nguồn lực về biên chế, kinh phí phù hợp để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật Việt Nam năm 2020; chú trọng kiện toàn đội ngũ công chức phụ trách công tác pháp chế để thực hiện tốt công tác tham mưu cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện các giải pháp cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật.

Tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ pháp luật, đặc biệt là kỹ năng, nghiệp vụ rà soát, đánh giá các quy định về điều kiện kinh doanh để cắt giảm các khoản chi phí tuân thủ pháp luật không hợp lý, không khả thi hoặc có mâu thuẫn, chồng chéo.

Tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông về tổ chức các hoạt động nhằm triển khai các giải pháp giảm thiểu chi phí tuân thủ pháp luật đối với doanh nghiệp, người dân; chủ trương thông tin trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để cán bộ, công chức thực thi công vụ, cộng đồng doanh nghiệp và người dân hiểu rõ, hưởng ứng, phối hợp thực hiện đồng bộ các giải pháp đề ra.

Đồng thời, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ giao Giám đốc Sở Tài chính rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất Hội đồng nhân dân thành phố phương án giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định pháp luật; Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đánh giá các hoạt động liên quan đến chi phí tuân thủ pháp luật mà các doanh nghiệp đã, đang và sẽ tiếp tục, gặp phải trong quá trình thực hiện; qua đó, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định không rõ ràng, không khả thi, cản trở điều kiện đầu tư, kinh doanh, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp. Đặc biệt, chú trọng đến việc bãi bỏ các quy định tạo ra chi phí tuân thủ pháp luật về gia nhập thị trường, về xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ.

*Viết Uyên, Sở Nội vụ TP. Cần Thơ*

## QUẢNG NINH: NHỮNG GIẢI PHÁP ĐỂ GIỮ VỊ TRÍ ĐỨNG ĐẦU CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH NĂM 2019

Đứng đầu Bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2019 (PCI 2019) với điểm số 73,4 điểm, cao hơn gần 10 điểm so với mức điểm trung vị 65,13 của toàn bảng xếp hạng, tỉnh Quảng Ninh có lý do để tự hào vì đây là năm thứ 3 liên tiếp, địa phương này giữ ngôi vị quán quân của bảng xếp hạng và cũng là năm thứ 7 liên tiếp đứng trong nhóm 5 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành kinh tế xuất sắc nhất cả nước.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh Nguyễn Văn Thắng cho biết về những sáng kiến, cách thức triển khai, việc duy trì hệ thống công quyền sao cho đạt hiệu quả và chất lượng “phục vụ” đúng với tinh thần là “Chính phủ đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp”.

Trong 15 năm qua, việc triển khai sáng kiến PCI đã được thực hiện rất bài bản, khoa học và liên tục cập nhật những phương pháp luận mới mẻ, phù hợp thực tiễn thông qua bộ chỉ số PCI do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tiến hành. Cách làm này đã giúp lãnh đạo tỉnh xác định những điểm nghẽn trong điều hành kinh tế, cũng như lựa chọn những giải pháp phù hợp để tiến hành cải cách và điều hành kinh tế một cách hiệu quả nhất.

Chỉ số PCI đã giúp tỉnh Quảng Ninh nhận thức rõ những lĩnh vực cần cải thiện, nhận diện những khoảng cách về chính sách và thực thi chính sách cần phải lấp đầy, những khó khăn, vướng mắc mà doanh nghiệp cần phải tháo gỡ cũng như những kỳ vọng, mục tiêu cần hướng tới. Do đó, tỉnh Quảng Ninh luôn xác định việc nâng cao chỉ số PCI là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và liên tục.

Qua thực tiễn triển khai ở địa phương, chúng tôi thấy rằng, để đảm bảo thành công thì nhân tố quan trọng là quyết tâm chính trị, tinh thần cạnh tranh, nỗ lực kiên trì và đặc biệt là tinh thần cầu thị, lắng nghe của chính quyền, tinh thần chủ động của doanh nhân với khát khao sáng tạo và bút phá vươn lên. Đó là tinh thần mà Quảng Ninh luôn xây dựng, nỗ lực

triển khai để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh, đầu tư trên địa bàn cũng như để duy trì, cải thiện sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

Chính quyền tỉnh Quảng Ninh luôn theo sát, hỗ trợ doanh nghiệp một cách hiệu quả; không ngừng cải cách thủ tục hành chính, tìm kiếm và chủ động thiết lập nhiều kênh, nhiều cách thức khác nhau để lắng nghe, tạo không gian mở và thân thiện, gần gũi giữa chính quyền các cấp, các sở, ngành với nhà đầu tư, doanh nghiệp... Hệ thống công quyền luôn thực hiện hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ, đồng hành cùng doanh nghiệp với các giải pháp thiết thực. Điều này nhằm chăm sóc, phục vụ nhà đầu tư, doanh nghiệp từ những việc nhỏ nhất tạo niềm tin trong cộng đồng nhà đầu tư và doanh nghiệp...

*Nguồn: ttXVN*

## THANH HÓA: TRIỂN KHAI PHÒNG HỢP KHÔNG GIẤY TỜ TRÊN TOÀN TỈNH TỪ NGÀY 01/8

Theo thông tin từ Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hóa, Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh vừa tổ chức Hội nghị trực tuyến “Sơ kết 1 năm thực hiện Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”.

Trong năm vừa qua, triển khai các nhiệm vụ của Nghị quyết số 17/NQ-CP, tỉnh Thanh Hóa đã đưa Công dịch vụ công của tỉnh đi vào hoạt động. Đồng thời, triển khai tích hợp hệ thống thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt (VNPT Pay) để thanh toán phí, lệ phí.

Bên cạnh đó, tỉnh đã hoàn thành xây dựng nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu (LGSP), kết nối liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ việc gửi, nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền từ Trung ương đến cấp xã. Theo thống kê, đến tháng 4/2020, tỷ lệ văn bản gửi qua mạng của tỉnh đạt 96%, của toàn quốc đạt 86,5%.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cũng đã chủ động đưa nhiều giải pháp, ứng dụng mới có hiệu quả thiết thực, kịp thời trong thời gian phòng chống dịch bệnh, như: họp không giấy tờ và kết nối trực tuyến; ứng dụng trên smartphone và trang điều hành của Ban chỉ đạo phòng chống dịch của tỉnh, các ứng dụng dạy học trực tuyến...

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa Nguyễn Đình Xứng, Trưởng ban Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử tỉnh, nhấn mạnh: Hiện nay, các điều kiện cần và đủ để đột phá trong xây dựng Chính quyền điện tử đã đảm bảo; thể chế đã được cụ thể hóa và hoàn toàn đảm bảo trong việc gửi, nhận văn bản và trao đổi thông tin trên môi trường mạng.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị về việc đẩy mạnh về tăng cường xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử và phòng họp không giấy tờ; cơ chế chính sách hỗ trợ cán bộ làm việc tại Trung tâm

tích hợp dữ liệu của tỉnh. Đồng thời, lựa chọn cán bộ làm việc tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh, nghiên cứu cơ chế để bảo vệ an ninh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cũng nêu rõ một số mốc thời gian triển khai các nhiệm vụ: Từ ngày 22/5, 100% văn bản, hồ sơ điện tử của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh phải được lưu trữ và thực hiện trên môi trường mạng; Từ ngày 30/6, 100% văn bản, hồ sơ điện tử của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được lưu trữ và thực hiện trên môi trường mạng.

Từ ngày 30/8, 100% văn bản, hồ sơ điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã được lưu trữ và thực hiện trên môi trường mạng; Từ ngày 01/8, 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai hệ thống phòng họp không giấy tờ.

Sở Thông tin và Truyền thông còn được yêu cầu tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các giải pháp chính quyền điện tử xuống từng cấp cơ sở. Đài Truyền hình tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông lên kế hoạch tăng cường công tác tuyên truyền, cập nhật về lợi ích của việc thực hiện giao dịch giấy tờ qua môi trường mạng.

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## KHÁNH HÒA: GIAO CHỈ TIÊU HỒ SƠ GIẢI QUYẾT TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4 CHO CÁC ĐƠN VỊ

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa có quyết định giao chỉ tiêu hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 cho các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh trong năm 2020.

Theo quyết định mới được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa Nguyễn Tấn Tuân ký ban hành, Ban Quản lý khu kinh tế Vân Phong và các Sở: Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao, Xây dựng được giao chỉ tiêu tối thiểu 45% hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ của các thủ tục hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thực hiện trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Các Sở: Du lịch, Giáo dục và Đào tạo Giao thông vận tải, Lao động Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Y tế được giao chỉ tiêu tối thiểu 40% hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ của các thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thực hiện trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Cùng với đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa cũng giao chỉ tiêu hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian thực hiện cách ly xã hội vừa qua, cùng với nhiều địa phương khác trong cả nước, tỉnh Khánh Hòa cũng đã ghi nhận tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến tăng. Cụ thể, theo thống kê của Sở Thông tin và Truyền thông, trong hơn 3 tuần đầu tháng 4/2020, toàn



tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 5.311 hồ sơ trực tuyến trên tổng số 17.779 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 29,87%, tăng gần 10% so với tỷ lệ đạt được trong cả quý I/2020. Tổng số hồ sơ được chuyển trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đến địa chỉ khách hàng là trên 3.180 hồ sơ...

*Nguồn: ictnews.vietnamnet.vn*

## **BÌNH ĐỊNH: PHÊ DUYỆT CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

Ngày 27/4/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định Phê duyệt Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 được đánh giá theo 3 nhóm đối tượng, cụ thể như sau:

1. Chỉ số của Khối các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh.
2. Chỉ số của Khối các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Chỉ số của Khối Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Trong đó, Bảo hiểm Xã hội tỉnh là đơn vị đứng đầu về Chỉ số của Khối các cơ quan Trung ương, với số điểm là 88.51. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là đơn vị đứng đầu Khối các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, với số điểm là 92.08. Khối Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được dẫn đầu là huyện Hoài Nhơn với Chỉ số cải cách hành chính, với số điểm là 73.39.

Căn cứ vào Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Định, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định chỉ đạo các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm và đề ra các biện pháp, giải pháp phù hợp nhằm duy trì, nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính những năm tiếp theo, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ mang lại sự hài lòng cho tổ chức và công dân.

*Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ*

## **ĐỒNG NAI: ƯU TIÊN TÍCH HỢP 65 THỦ TỤC TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**

Theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, trong năm 2020, tỉnh sẽ ưu tiên tích hợp, cung cấp 65 dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Hiện tại, số thủ tục được Đồng Nai cung cấp trên Cổng là 3.

Kế hoạch tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh Đồng Nai trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020 mới được Ủy ban nhân dân tỉnh này ban hành.

Kế hoạch hướng tới mục tiêu nâng cao nhận thức, tránh nhiệm tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phục vụ người dân, tổ chức.

Đồng thời, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh Đồng Nai trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020; nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ đến người dân và doanh nghiệp. Đảm bảo tích hợp, cung cấp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020.

Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cũng phân công cụ thể, nêu rõ lộ trình tích hợp, cung cấp 65 dịch vụ ưu tiên đưa lên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020 theo Quyết định 411 ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, gồm 8 dịch vụ công liên quan đến một số chỉ số môi trường kinh doanh; và 57 dịch vụ công thuộc nhóm dịch vụ công thiết yếu, số lượng đối tượng thực hiện cao...

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## AN GIANG: SẮP XẾP TINH GỌN BỘ MÁY HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh An Giang đã đạt được một số kết quả khá tích cực. Đến nay, mô hình bí thư chi bộ đồng thời là trưởng khóm, ấp đã thực hiện thành công ở tất cả 888 khóm, ấp (đạt 100%); mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp đã triển khai thực hiện ở 132 xã trong tổng số 156 xã, phường, thị trấn (đạt 75,64%); triển khai ở bốn trong số 11 đơn vị cấp huyện gồm các TP. Long Xuyên, Châu Đốc, các huyện Châu Phú, Tri Tôn.

Các địa phương đã thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành hợp nhất văn phòng cấp ủy với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện; hợp nhất Đảng bộ Khối dân chính đảng và Đảng bộ Khối doanh nghiệp thành Đảng bộ Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; thực hiện mô hình Trưởng ban Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện ở tất cả 11 đơn vị, Trưởng ban Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc ở chín trong số 11 đơn vị... Kết quả này góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong phát huy quyền dân chủ, tạo sự thống nhất cao trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đối với các đơn vị sự nghiệp, tỉnh đã sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập, hợp nhất, giảm 74 đơn vị sự nghiệp so với năm 2015, trong đó giảm 25 đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành và tương đương, giảm 49 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện...

Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả góp phần giúp các cấp ủy, chính quyền tập trung xử lý kịp thời, có hiệu quả các vấn đề trọng tâm, bức xúc, nổi cộm, nhất là đối với những lĩnh vực nhạy cảm như khiếu nại, tố cáo; giải tỏa, đền bù đất đai; giải quyết thủ tục hành chính ở cơ sở; khai thác khoáng sản. Đồng thời, cũng góp phần nâng cao ý thức tự giác trong tự phê bình và phê bình trong tổ chức đảng; đổi mới lề lối, tác phong làm việc; tăng cường đoàn kết nội bộ, phát huy và thực hành dân chủ; củng cố kỷ cương, kỷ luật, góp phần đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố, phát huy niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

*Nguồn: nhandan.com.vn*

## KIÊN GIANG: THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ

Ngày 24/4/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Công văn số 590/UBND-HCC về việc triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Giám đốc sở, thủ trưởng ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ để tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử thuận lợi, hiệu quả; quy định rõ trách nhiệm công chức, viên chức trong từng quy trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ; định kỳ báo cáo việc thực hiện cùng với kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị theo quy định.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và nắm bắt kịp thời việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo các điều kiện về kỹ thuật để các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Khoản 2, Điều 19; Khoản 1, Điều 22; Điều 27 và Khoản 2 Điều 31 đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ.

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kiên Giang, Báo Kiên Giang lựa chọn các hình thức phù hợp thực hiện tuyên truyền sâu rộng các nội dung chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

Chính phủ ban hành Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 22/5/2020 nêu rõ “Việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử có giá trị pháp lý như các hình thức khác theo quy định của pháp luật”, đồng thời, cũng nêu rõ “Tối đa hóa các bước thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để tiết kiệm thời gian, chi

phí, công sức của tổ chức, cá nhân và cơ quan có thẩm quyền”. Như vậy, các thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy tờ không chỉ là “Giấy trắng, mực đen, dấu đỏ” mà còn được thể hiện và chấp nhận dưới dạng điện tử. Điều này sẽ tạo ra những thay đổi lớn trong phương thức giải quyết thủ tục hành chính và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công dân, tổ chức trong giao dịch trực tuyến, từng bước nâng cao tỷ lệ giao dịch trực tuyến trong các cơ quan hành chính nhà nước.

*Nguồn: tcnn.vn*



## TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Bài viết phân tích quan điểm chỉ đạo của Đảng trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời, chỉ ra một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường vai trò của các cấp ủy đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã theo Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đã khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra, giám sát và bằng hành động gương mẫu của đảng viên”(1). Thực tiễn đã cho thấy, trong suốt quá trình cách mạng, vai trò lãnh đạo của Đảng luôn được khẳng định và tăng cường để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Đảng đề ra đường lối và tổ chức thực hiện với mục tiêu làm cho “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, trong đó, việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là một nội dung quan trọng, được thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước trong tình hình mới.

### **1. Thực tiễn quá trình lãnh đạo của Đảng trong việc sắp xếp tổ chức các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã**

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính ở nước ta được triển khai liên tục nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý, tốc độ phát triển dân số, phân bố dân cư và phát huy nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, từ năm 1996 đến năm 2006, đơn vị hành chính cấp huyện tăng từ 574 lên 673; số đơn vị hành chính cấp xã tăng từ 10.221 lên 10.929. Từ năm 2006 đến năm 2017, số đơn vị hành chính cấp huyện đã tăng từ 673 lên 713; số đơn vị hành chính cấp xã tăng từ 10.929 lên 11.167(2).

Riêng năm 2013, nước ta đã điều chỉnh địa giới hành chính 189 đơn vị hành chính cấp xã, mở rộng 04 thành phố; thành lập 03 thành phố, 08 thị xã, 02 quận, 04 huyện và phường thuộc 10 tỉnh. Năm 2014, chỉ đổi tên 01 phường, nhưng đến năm 2015 đã điều chỉnh địa giới hành chính thuộc 12 tỉnh để thành lập mới 05 huyện, thị xã; thành lập (nâng cấp) 08 thành phố, thị xã; mở rộng 01 thị xã; thành lập 36 phường (nâng cấp và thành lập mới) và mở rộng 02 thị trấn. Tính đến ngày 31/5/2018, nước ta có 713 đơn vị hành chính cấp huyện (gồm: 67 thành phố trực thuộc tỉnh, 52 thị xã, 49 quận và 545 huyện) và 11.167 đơn vị hành chính cấp xã. Cho đến giữa năm 2016, Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua các đề án về điều chỉnh địa giới hành chính, tạm dừng trình, xem xét thông qua để chờ bộ tiêu chí mới, do vậy đến năm 2017 chỉ điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng 01 thành phố, thành lập (nâng cấp) 01 thành phố và 06 phường thuộc 02 tỉnh. Tổng số đơn vị hành chính các cấp vẫn giữ nguyên.

Từ thực tế cho thấy, trong nhiều năm qua “Đảng ta đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, nghị quyết, kết luận về xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đạt được nhiều kết quả quan trọng”(3). Tuy nhiên, Đảng ta cũng chỉ ra những hạn chế, yếu kém như: tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị còn công kênh, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối; hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ dẫn đến số người hưởng lương và phụ cấp từ ngân sách nhà nước rất lớn, nhất là ở các đơn vị sự nghiệp công lập, người hoạt động không chuyên trách cấp xã và ở thôn, tổ dân phố là một trong những nguyên nhân dẫn đến chính sách tiền lương còn bất cập. Để khắc phục những hạn chế trong xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Đại hội lần thứ XII của Đảng xác định một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm là “Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”(4). Triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trong đó có mục tiêu “sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và giảm số lượng thôn, tổ dân phố”.

Cụ thể hóa Nghị quyết số 18-NQ/TW, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã. Thực hiện các nghị quyết này, ngày 12/3/2019 Ủy ban thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021, theo đó sẽ có 16 huyện và 631 xã tiến hành xem xét, sáp nhập. Trước đó, Quốc hội đã thông qua Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và hiện nay đang triển khai việc lấy ý kiến, sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức,... Đây là hành lang pháp lý quan trọng để thực hiện mục tiêu sáp nhập, sắp xếp tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Quá trình hoàn thiện về thể chế và triển khai thực hiện thể hiện rõ vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời từ thực tế ở các địa phương cho thấy, nơi nào tổ chức đảng sâu sát, quyết liệt, sáng tạo, dựa vào Nhân dân thì ở nơi đó thực hiện thành công.

## **2. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị**

Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị (sau đây gọi là Nghị quyết số 37-NQ/TW) yêu cầu: “Sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã phải bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ; thực hiện theo từng giai đoạn, mỗi giai đoạn có trọng tâm, cách làm phù hợp, chặt chẽ, thận trọng, hiệu quả, chắc chắn, nơi đã rõ, có điều kiện thuận lợi thì làm trước; phù hợp với quy hoạch tổng thể, yêu cầu phát triển; bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, không gây xáo trộn lớn. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Đảng; tuân thủ Hiến pháp”. Nghị quyết đề ra 08 nhóm nội dung về nhiệm vụ để tổ chức thực hiện; trong nhóm hoàn thiện thể chế có 02 nội dung là rà soát, bổ sung, hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật, quy phạm pháp luật liên quan và rà soát, bổ sung, hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy định pháp luật về sắp xếp tổ chức bộ máy; nhóm xây dựng và phê duyệt Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính của quốc gia và từng địa phương; nhóm về công tác

tuyên truyền và sắp xếp tổ chức bộ máy; nhóm về xây dựng vị trí việc làm; nhóm về nhiệm vụ của Bộ, ngành và Chính phủ trong triển khai thực hiện Nghị quyết. Trên cơ sở 08 nhóm nhiệm vụ, các cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị đề ra chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị theo đúng thẩm quyền.

Cấp ủy ở các cơ quan Trung ương giữ vai trò hết sức quan trọng, có nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở cấp vĩ mô về tổng thể việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính trong cả nước. Do vậy, các cấp ủy cần tăng cường thực hiện đồng bộ nhiều nội dung, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể như sau:

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết của Trung ương về tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, cụ thể là Nghị quyết Đại hội lần thứ XII, Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 6 khóa XII, Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã lộ trình từ nay đến năm 2021 và giai đoạn tiếp theo. Việc quán triệt song song với tuyên truyền sâu, rộng để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động hiểu rõ mục đích, yêu cầu, tính tất yếu khách quan của quá trình vận động, phát triển, đồng thời là một trong những yếu tố quyết định sự phát triển của đất nước, từ đó tạo ra sự đồng thuận, trước hết ở chính những cơ quan, đơn vị tham mưu xây dựng chính sách và ban hành thể chế.

Từ thực tế cho thấy, chỉ khi hiểu rõ yêu cầu tất yếu, đồng thuận về chủ trương, phương pháp thì việc tham mưu chính sách sẽ sát với yêu cầu thực tế; tránh không để chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, tư tưởng bảo thủ, ngại đổi mới len lỏi vào tư duy hoặc trong quá trình xây dựng và ban hành chính sách. Do vậy, các cấp ủy cần làm tốt công tác tư tưởng, cũng chính là xác định trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan Trung ương.

Hai là, các cấp ủy, tổ chức đảng của các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và các ngành tăng cường thông tin, tuyên truyền có tính định hướng về việc triển khai thực hiện việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; trong đó, cần tuyên truyền kết quả thực hiện việc sáp nhập đơn vị hành chính ở những địa phương đã làm, nêu bật được những giá trị mang lại, làm cho Nhân dân thấy rõ được lợi ích thiết thực của việc sáp nhập đem lại, từ đó thấy được sự cần thiết phải sáp nhập đơn vị hành chính mà không ảnh hưởng, xáo trộn đến đời sống, sản xuất của nhân dân.

Cấp ủy của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội theo hệ thống ngành dọc cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên; gắn việc thực hiện chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa.

Ba là, cấp ủy, tổ chức đảng các cơ quan hành chính nhà nước cần tập trung phối hợp chặt chẽ với ban cán sự đảng, lãnh đạo cơ quan xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị theo lộ trình từ nay đến năm 2021 và giai đoạn tiếp theo. Trong đó, trọng tâm là xây dựng hành lang pháp lý để thực hiện việc sáp nhập đơn vị hành chính theo

hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đảm bảo các quyền lợi đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp nhập đơn vị hành chính.

Một trong những nội dung quan trọng, cấp thiết là thực hiện rà soát, đánh giá để tham mưu với các cấp có thẩm quyền về nội dung, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ, bởi từ nay đến thời điểm tổ chức đại hội Đảng các cấp sắp đến, việc tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, giải quyết các chế độ, chính sách, hoặc đề xuất chính sách đặc thù là một trong những nội dung cần được quan tâm để có hướng giải quyết. Bên cạnh đó, cấp ủy các cấp, tổ chức đảng và người đứng đầu cần rà soát để bổ sung, điều chỉnh chương trình, kế hoạch hành động để giải quyết những vấn đề mới, tăng cường hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Bốn là, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu theo Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương; trong thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 6 khóa XII, trước hết cần sự nêu gương bằng hành động quyết liệt, hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế trong chính cơ quan, đơn vị để làm gương, tạo sự lan tỏa đến địa phương trong quá trình thực hiện sắp nhập đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã.

Thực tế đến thời điểm này, trên phạm vi cả nước mới thực hiện sắp nhập 01 đơn vị hành chính cấp xã ở tỉnh Hải Dương; có thể coi đây là một mô hình có tính đại diện thí điểm để triển khai đến các địa phương khác. Để đánh giá về sự thành công của tỉnh Hải Dương cần có sự sơ kết, tổng kết, nhưng trước mắt sự làm gương của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức ở đây đã cho thấy sự cần thiết phải sắp nhập, sẵn sàng đón nhận sự thay đổi thói quen làm việc, đồng thuận để thực hiện vì lợi ích lâu dài. Đó là bài học quý về sự lãnh đạo của Đảng, thể hiện bằng trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Năm là, tăng cường công tác dân vận của cấp ủy, tổ chức đảng về công tác dân vận chính quyền. Việc tổ chức các đoàn công tác xuống các địa phương nằm trong diện sắp nhập đơn vị hành chính để tuyên truyền, vận động và làm công tác tư tưởng, đồng thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, nhân dân là điều rất cần thiết, phục vụ cho quá trình tham mưu về đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước đảm bảo sát với yêu cầu thực tế.

Thực hiện tốt công tác phối hợp với cấp ủy, tổ chức đảng ở các địa phương thực hiện việc sắp nhập đơn vị hành chính để vừa trao đổi thông tin, nắm bắt tình hình, tổ chức thực hiện quy trình sắp nhập đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không để nảy sinh tiêu cực trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy. Vì vậy, việc chủ động trong công tác phối hợp cần sớm được thống nhất triển khai, phù hợp với nhiệm vụ của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng ở các ban, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

Sáu là, thực hiện việc kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục, nhất là giám sát việc thực hiện trách nhiệm tham mưu, quản lý, hướng dẫn tổ chức thực hiện; chế độ, chính sách, quyền lợi, việc làm của cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện việc sắp nhập đơn vị hành chính. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; tăng cường công tác giám



sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng trong phản biện và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Việc kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng cần thực hiện tốt cơ chế phối hợp với đảng đoàn, ban cán sự đảng và lãnh đạo cơ quan, đơn vị, đảm bảo nội dung, quy trình, thẩm quyền kiểm tra, giám sát. Phát huy việc tự kiểm tra, giám sát để nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong đảng bộ; thực hiện tốt việc phối hợp giữa các đảng ủy ở các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương trong tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Thực tiễn cho thấy, quá trình sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã là phù hợp với điều kiện khách quan và yêu cầu trong tình hình mới, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền. Tuy nhiên, quá trình thực hiện cần phải tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý để thực hiện; do đó, vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng cần được phát huy cao độ, sự lãnh đạo của Đảng phải được tăng cường dựa trên nguyên tắc trực tiếp, toàn diện mới thực sự đem lại hiệu quả. Quá trình sáp nhập đơn vị hành chính trong lịch sử đã chứng minh điều đó, đây vừa là bài học, vừa là yêu cầu mà mỗi cấp ủy, tổ chức đảng cần quan tâm để phát huy vai trò của mình trong tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, cụ thể là việc tổ chức sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã theo tinh thần Nghị quyết số 37- NQ/TW của Bộ Chính trị.

*ThS. Vũ Đức Nam, Trưởng ban Ban Tuyên giáo,  
Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương  
Nguồn: tcnn.vn*

-----  
**Ghi chú:**

- (1) Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).
- (2) Số liệu cung cấp bởi Công ty TNHH một thành viên Nxb Tài nguyên và Môi trường và Bản đồ Việt Nam.
- (3) Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- (4) Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.



## CHẶN ĐỨNG VIỆC LẠM QUYỀN, THAO TÚNG CÔNG TÁC CÁN BỘ

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định việc lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp, sử dụng cán bộ là vấn đề hết sức quan trọng, là công việc gốc của Đảng. Thế nhưng, bên cạnh những kết quả, công tác cán bộ còn không ít tồn tại, hạn chế, đặc biệt là tình trạng lạm quyền, thao túng công tác cán bộ đã xuất hiện, làm xói mòn niềm tin của Nhân dân vào Đảng, chế độ. Chặn đứng hiện tượng này chính là góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

1. Bản chất chế độ ta là chế độ xã hội chủ nghĩa, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; chủ thể kiểm soát quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân. Để kiểm soát quyền lực, ngăn chặn những biểu hiện lạm quyền, thao túng, vi phạm nguyên tắc không phải đến bây giờ mà trong suốt hơn 90 năm lãnh đạo cách mạng, Đảng đã tiến hành nhiều chủ trương, giải pháp. Tuy nhiên, những biểu hiện lộng quyền, lạm quyền, thao túng nói chung và trong công tác cán bộ nói riêng vẫn diễn ra. Vấn đề này đã được chỉ rõ trong nhiều văn kiện, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Phân tích kỹ tình hình, Nghị quyết Trung ương 4 chỉ ra thực trạng “tranh thủ bổ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích”...

Thời gian qua, những biểu hiện lạm quyền, thao túng công tác cán bộ diễn ra ở nhiều nơi, ở mọi cấp, mọi ngành. Điển hình phải kể đến là trường hợp ông Lê Phước Thanh, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Do có những biểu hiện ưu ái trong việc quy hoạch, điều động và bổ nhiệm con trai là Lê Phước Hoài Bảo, mặc dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, vi phạm nguyên tắc công tác cán bộ, nên ông Lê Phước Thanh đã bị cách chức Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Hay, như trường hợp ông Bùi Ngọc Bảo, với cương vị là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương (nhiệm kỳ 2010 - 2015 và 2015 - 2020), Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, ông Bảo cùng với Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đã có hàng loạt các vi phạm. Một trong những sai phạm khiến ông Bùi Ngọc Bảo bị cách tất cả các chức vụ trong Đảng là vi phạm nguyên tắc công tác cán bộ...

Tương tự là trường hợp ông Nguyễn Phong Quang, nguyên Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ đã bị cách tất cả các chức vụ trong Đảng vì nhiều lý do, trong đó có quyết định chủ trương công tác cán bộ không đúng quy định, để xảy ra nhiều sai phạm trong thời gian dài; trực tiếp ký bổ nhiệm trên 30 trường hợp không đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, điều kiện và tiêu chuẩn...

Đó chỉ là 3 trong số nhiều vụ việc bị “lộ sáng”, trong khi hành vi lạm quyền, thao túng công tác cán bộ diễn ra khá tinh vi, thường mang danh tập thể để che đậy cho hành vi sai trái... Hệ lụy của tình trạng lạm quyền, thao túng công tác cán bộ là rất lớn, rõ nhất là sinh ra tệ “chạy chức, chạy quyền”, thui chột tài năng, triệt tiêu động cơ phấn đấu của những cán bộ có phẩm chất đạo đức và trình độ năng lực tốt... Đây cũng là lý do để các thế lực thù địch khai thác, khoét sâu chống phá, nhằm làm suy giảm niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Thấy rõ tính chất, mức độ nguy hại của những sai phạm liên quan đến công tác cán bộ, trong nhiều văn kiện, Đảng ta đã chỉ rõ thực trạng, phân tích nguyên nhân và đề ra nhiều giải pháp ngăn chặn. Trong nhiệm kỳ khóa XII, nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định cụ thể về công tác cán bộ đã được ban hành. Đáng chú ý, ngày 23/9/2019, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 205-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Ngày 24/3/2020, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Kết luận số 71-KL/TW về xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị... Đặc biệt, trong chỉ đạo tiến hành các khâu, các bước để tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cùng với chuẩn bị văn kiện, Đảng rất coi trọng công tác chuẩn bị nhân sự.

2. Những gì mà Đảng ta đã và đang làm cho thấy một tinh thần trách nhiệm rất cao, thái độ nghiêm túc và quyết liệt trong chống lộng quyền, lạm quyền, thao túng công tác cán bộ. Điều đó càng được khẳng định rõ hơn trong bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị cán bộ toàn quốc tổ chức ngày 23/4/2020. Sau khi nêu rõ quan điểm “dưới có vững thì trên mới bền chắc được”, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước chỉ đạo: Phải lựa chọn được những cán bộ vừa có phẩm chất đạo đức tốt, trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân; vừa có trí tuệ, tầm nhìn, tư duy chiến lược, có cả đức và tài.

Sau hội nghị, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã có bài viết quan trọng “Một số vấn đề cần được đặc biệt quan tâm trong công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIII của Đảng”. Theo Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, cán bộ tham gia Ban Chấp hành Trung ương là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, là tinh hoa của Đảng, có quan hệ đến sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước, sự sống còn của chế độ. Do đó kiên quyết không bỏ sót những người thật sự có đức, có tài, đủ tiêu chuẩn; đồng thời, không để lọt vào Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII những người bản lĩnh chính trị không vững vàng, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, quan liêu, cục bộ, vận động cho cá nhân, phe cánh, lợi ích nhóm; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, mị dân, chuyên quyền, độc đoán; trù dập người thẳng thắn đấu tranh, phê bình; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc để xảy ra tham nhũng, thất thoát, vụ việc tiêu cực lớn ở địa phương, cơ quan, đơn vị...

Để thực hiện được tinh thần ấy, Đảng phải làm rất nhiều việc, trong đó, khắc phục những hạn chế, yếu kém của công tác cán bộ là việc làm cấp thiết. Đặc biệt, công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIII không chỉ là nhiệm vụ của Tiểu ban Nhân sự, của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Ban Chấp hành Trung ương mà là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị...

Có thể thấy, một trong những khâu yếu nhất hiện nay của công tác cán bộ là việc đánh giá cán bộ. Do, một thời gian dài việc này chưa được làm bài bản, có quy trình chặt chẽ, công tâm, khách quan trong nhìn nhận, đánh giá cán bộ nên mới dẫn đến quy hoạch sai; thực hiện quy trình bổ nhiệm trái nguyên tắc; bố trí, sắp xếp, sử dụng cán bộ không đúng với phẩm chất, trình độ năng lực. Nói cách khác, công tác cán bộ đã có lúc, có nơi bị một số cán bộ chủ trì lộng hành, thao túng. Để khắc phục tình trạng ấy cùng với xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm, chúng ta cần đẩy mạnh các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn từ xa.

Thực chất những việc mà Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã làm vừa qua là quá trình từng bước hoàn thiện hệ thống thể chế, quy chế, quy định, quy trình về công tác cán bộ để ngăn chặn biểu hiện lạm quyền, thao túng công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm hệ thống thể chế, cơ chế, quy định ấy cùng những chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chính là giải pháp tốt nhất để kiểm soát chặt chẽ quyền lực, khắc phục tình trạng lộng quyền, lạm quyền, thao túng trong công tác cán bộ. Đồng thời, đó cũng là dịp để Đảng ta tổng rà soát chất lượng đội ngũ cán bộ được giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp, đặc biệt là tham gia Ban Chấp hành Trung ương nhiệm kỳ sắp tới. Đây cũng là những giải pháp thiết thực để Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) mang lại hiệu quả sâu rộng trong đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng, vào chế độ.

*Nguồn: hanoimoi.com.vn*

## **HÀNH CHÍNH CÔNG “MỘT CỬA” VÀ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN, THẤY GÌ TỪ NHỮNG CON SỐ BIẾT NÓI CỦA CHỈ SỐ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH TẠI VIỆT NAM?**

Báo cáo Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh tại Việt Nam 2019 (Chỉ số PAPI 2019) cho thấy dịch vụ hành chính công “một cửa” và trực tuyến cần phải được thực hiện tốt hơn nhằm đem lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp.

### **Để “hành chính” không phải “hành là chính”**

Trong cuộc sống, lao động và sinh hoạt hàng ngày, người dân và các doanh nghiệp đã từng phải thực hiện các thủ tục hành chính công như xin cấp sổ đỏ, kê khai thuế, xin cấp bằng lái xe, cấp chứng minh thư... Trong 15 năm qua, để đơn giản hóa các thủ tục hành chính nhiều khâu, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách như Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết 35/NQ-CP năm 2016. Đến tháng 01 năm 2019, Chính phủ đã ban hành tiếp Nghị quyết 02/NQ-CP nhằm tăng năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp và nâng cao sự hài lòng của người dân khi thực hiện thủ tục hành chính công.

Chỉ số PAPI là khảo sát xã hội học lớn nhất Việt Nam do Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ Cộng đồng (CECODES), Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và Nghiên cứu khoa học Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (VFF-CRT), Công ty Phân tích Thời gian thực (RTA) và Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) phối hợp tiến hành thường niên từ năm 2009 tới nay. Báo cáo PAPI năm 2019 được tổng hợp dựa trên khảo sát ngẫu nhiên 14.138 người dân trên cả nước.

Bên cạnh việc cắt giảm các thủ tục kê khai, Chính phủ đã đưa vào thực hiện mô hình hành chính “một cửa” - công dân và doanh nghiệp có thể thực hiện các thủ tục hành chính tại một địa điểm. Đồng thời, chính phủ cũng yêu cầu điện tử hóa các hoạt động hành chính công. (Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ).

Với các thủ tục hành chính công được rút gọn, quy về “một cửa” và có thể thực hiện qua mạng, rõ ràng người dân và doanh nghiệp sẽ được hưởng lợi. Khi thực hiện các thủ tục qua mạng, người dân sẽ tránh được sự sách nhiễu, vòi vĩnh của cán bộ công quyền. Còn doanh nghiệp - đối tượng chính của các thủ tục hành chính như đăng ký kinh doanh, nộp thuế và thuê đất - sẽ giảm được chi phí.

### **Thủ tục Hành chính công năm 2019 - Doanh nghiệp hài lòng nhiều hơn người dân**

Theo khảo sát của PAPI, các doanh nghiệp tỏ rõ sự hài lòng khi thực hiện các thủ tục hành chính công “một cửa”. Trái lại, qua việc so sánh các kết quả khảo sát với người dân từ năm 2011 đến năm 2019 ở các nội dung như “xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”, “xin chứng thực, xác nhận của chính quyền địa phương”, “xin giấy phép xây dựng” và “làm thủ tục hành chính ở bộ phận một cửa cấp xã, phường”, các chuyên gia PAPI nhận thấy mức độ hài lòng của người dân ít hơn và hầu như không có sự cải thiện qua nhiều năm.

Theo tiến sĩ Paul Schuler, thành viên nhóm nghiên cứu PAPI từ năm 2015, việc người dân không quá hài lòng với dịch vụ hành chính công cho thấy bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cần phải cải thiện hơn nữa công việc chuyên môn của mình. Còn Thạc sĩ Đỗ Thị Thanh Huyền, chuyên gia phân tích của Chương trình Phát triển Liên hiệp quốc tại Việt Nam (UNDP) cho biết bà đã thống kê số ngày trung bình mà người dân phải chờ để làm xong thủ tục hành chính là 55 ngày, trong khi đối với doanh nghiệp chỉ là 35 ngày. Đây là một khía cạnh mà tất cả các cấp chính quyền địa phương cần phải lưu tâm nhằm phục vụ người dân công bằng hơn trong mối tương quan với doanh nghiệp.

### **Dịch vụ hành chính công trực tuyến - Rất ít người dân vào Cổng thông tin điện tử các địa phương để tìm hiểu thủ tục cần làm**

Như đã đề cập ở trên, bên cạnh cơ chế “một cửa”, chính phủ cũng đẩy mạnh hoạt động quản trị điện tử trong lĩnh vực hành chính công. Đây là một nỗ lực của chính phủ nhằm hướng tới xây dựng một Chính phủ điện tử hoạt động hiệu quả.

Nỗ lực này đã được thể hiện qua các chính sách như Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, và Quyết định số 1201/QĐ-TTg về thành lập Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử (Thủ tướng Chính phủ làm Chủ tịch Ủy ban). Việc ra mắt Cổng dịch vụ công quốc gia ([dichvucong.gov.vn](http://dichvucong.gov.vn)) vào tháng 12 năm 2019 đánh dấu một bước quan trọng trong định hướng đúng đắn này.

Tăng cường quản trị điện tử được kỳ vọng sẽ nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp với dịch vụ hành chính công, xóa bỏ hành vi bôi trơn, đưa và nhận hối lộ. Tuy nhiên, báo cáo PAPI đã chỉ ra một thực tế đáng quan ngại. Theo tổng kết, từ năm 2016 đến 2018, rất ít người đã lên Cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương để tìm hiểu thông tin về quy trình, thủ tục cần làm.

Mặc dù số lượng dùng Internet ở Việt Nam ngày một gia tăng, tỷ lệ người truy cập tin tức qua Internet đã tăng lên trong năm 2019 nhưng tỷ lệ người truy cập Cổng thông tin điện tử địa phương không có mức tăng tương xứng.

Nguyên nhân của tình trạng trên là do tốc độ truy cập cổng thông tin của các tỉnh thành còn chậm, thông tin trên cổng chưa được bố trí một cách khoa học để dễ tra cứu. VietTimes trước đây đã có bài viết phản ánh Cổng thông tin điện tử của tỉnh Nghệ An lúc truy cập được lúc không và người phụ trách cổng này giải thích rằng đó là do hệ thống chạy trên nền tảng 32-bit lạc hậu.

Việc chăm sóc Cổng thông tin và phản hồi yêu cầu người dân cũng chưa tốt. Thạc sĩ Đỗ Thị Thanh Huyền, chuyên gia UNDP nói rằng, trong thời gian chuẩn bị báo cáo PAPI, bà đã thử gửi thư điện tử cho 61 tỉnh thành qua Cổng thông tin điện tử địa phương. Kết quả là đến giờ bà mới chỉ nhận được duy nhất một thư phản hồi của tỉnh Tiền Giang, 18 tỉnh email bị trả lại (địa chỉ email sai hoặc đã thay đổi địa chỉ email mà không cập nhật cho người dân biết), số còn lại không hề có hồi đáp. Thư điện tử là cửa ngõ đầu tiên để tương tác giữa chính quyền và người dân mà còn làm chưa tốt thì không thể hy vọng nhiều vào sự hài lòng của người dân. Bà Huyền cho rằng dịch vụ công trực tuyến hiện giờ chỉ phục vụ tốt cho doanh nghiệp, còn người dân chưa có sự phục vụ tương xứng.

Nhóm người tìm hiểu thông tin về thủ tục cần làm khi lấy chứng thực, xác nhận của chính quyền và xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên Cổng thông tin điện tử địa phương có xu hướng hài lòng hơn một chút so với những người tìm hiểu thông tin trên qua bộ phận một cửa.

Ngược lại, nhóm người tìm hiểu thông tin về thủ tục xin cấp phép xây dựng trên Cổng thông tin điện tử lại có mức hài lòng thấp hơn so với nhóm người tìm hiểu qua bộ phận một cửa.

Kết quả nói trên không có nghĩa là những nỗ lực thúc đẩy chính phủ điện tử từ trước tới nay chưa mang lại nhiều giá trị cho người dân, bởi vẫn có những người đã hài lòng với những gì họ tìm hiểu được trên Cổng thông tin điện tử. Nhưng chính quyền các tỉnh, thành cũng cần nỗ lực hơn nữa nhằm đảm bảo người dân có thể tiếp cận thông tin một cách thuận tiện, nhanh chóng. Vấn đề này cũng giống như bài toán cung - cầu. Nếu bên cung (chính quyền cung cấp các dịch vụ công) làm tốt thì bên cầu (người dân) sẽ khắc có nhu cầu tham gia nhiều hơn vào các dịch vụ công trên môi trường mạng.

*Nguồn: viettimes.vn*



## **TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TỔNG THỂ ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, GIẤY TỜ CÔNG DÂN**

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng ban Ban Chỉ đạo 896 ký ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư năm 2020.

Trong đó, tháng 5/2020, Văn phòng Ban Chỉ đạo; các Bộ, ngành; Ban Chỉ đạo 896 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án 896 năm 2020 theo các nhiệm vụ được giao.

Về xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bộ Công an chủ trì tổ chức đấu thầu và lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu thuộc dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (thời gian thực hiện quý II, III/2020); tiến hành kiểm tra, phúc tra dữ liệu thông tin dân cư (năm 2020).

Quý IV/2020, Bộ Công an hoàn thành kết nối hệ thống Căn cước công dân, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã xây dựng xong với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia để phục vụ cấp số định danh cá nhân, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến; xây dựng Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (năm 2020); đào tạo, chuyển giao công nghệ và sử dụng phần mềm hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (quý IV/2020).

Quý II/2020, các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Ngoại giao, Thông tin và Truyền thông, Quốc phòng, Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của các Bộ.

Năm 2020, Văn phòng Ban Chỉ đạo 896, Ban Chỉ đạo 896 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục triển khai công tác truyền thông về Luật Căn cước công dân, Chỉ thị 07/CT-TTg, Đề án 896 và dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cũng trong năm 2020, Văn phòng Ban Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án 896; hướng dẫn, xử lý các khó khăn, vướng mắc của các bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 896.

*Nguồn: baotintuc/ttxvn*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Bổ nhiệm ông Trần Văn Thuận, Giám đốc Bệnh viện K giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Y tế.

Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Hồ Quang Bửu, Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

### \* Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Điều động bà Đỗ Thị Lan, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Quảng Ninh về công tác tại Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội và phê chuẩn giữ chức vụ Ủy viên Thường trực Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội khóa XIV, kể từ ngày 01/5/2020.

Phê chuẩn kết quả bầu bà Nguyễn Thị Việt Nga, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương giữ chức vụ Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách khóa XIV tỉnh Hải Dương, kể từ ngày 01/5/2020.

### \* Bộ Công an:

Trung tướng Trần Thị Ngọc Đẹp, Cục trưởng Cục Xây dựng Phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc nghỉ công tác chờ hưởng chế độ hưu trí theo quy định.

Đại tá Nguyễn Thanh Trang, Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ngãi được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Xây dựng Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Thượng tá Nguyễn Thanh Bình, Phó Giám đốc Công an tỉnh Vĩnh Long được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Xây dựng Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.

### \* Văn phòng Chính phủ:

Ông Lê Việt Đông, Phó Tổng Giám đốc Cổng thông tin điện tử Chính phủ được giao phụ trách Cổng thông tin điện tử Chính phủ, kể từ ngày 01/5/2020.

### \* Ban Tuyên giáo Trung ương:

Ông Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân tỉnh Thái Bình được điều động, phân công giữ chức Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Trung ương.

### \* Thành phố Hà Nội:

Ông Nguyễn Văn Chiến được chuẩn y giữ chức vụ Phó Bí thư Quận ủy Cầu Giấy nhiệm kỳ 2015 - 2020 để phân công giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Quận ủy Cầu Giấy.

### \* Thành phố Hồ Chí Minh:

Đại tá Trần Thanh Trà, Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông (Bộ Công an) được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Nội chính Thành ủy.

**\* Tỉnh Quảng Ninh:**

Ông Hoàng Anh Tuyên, Kiểm sát viên cao cấp, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học (Vụ 14) Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được biệt phái giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

**\* Tỉnh Hưng Yên:**

Ông Trần Quốc Toàn, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đỗ Xuân Tuyên, do chuyên công tác về Trung ương, giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Y tế.

**\* Tỉnh Thái Nguyên:**

Ông Phan Thanh Hà, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường được Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y giữ chức vụ Ủy viên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

**\* Tỉnh Thái Bình:**

Ông Vũ Xuân Thành, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

Bà Đặng Thị Thu Hằng, Chánh Thanh tra Sở Nội vụ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Ông Trương Văn Cường, Phó Trưởng phòng Phòng Thư ký - Tổng hợp, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ông Bùi Đức Hoàng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh

Ông Phạm Xuân Hán, Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính, Sở Tài chính được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh.

**\* Tỉnh Thanh Hóa:**

Ông Nguyễn Văn Thi, Tỉnh ủy viên, Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa được Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y làm Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Lê Anh Xuân, Tỉnh ủy viên, Bí thư Thành ủy TP. Thanh Hóa được Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y làm Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020.

**\* Tỉnh Nghệ An:**

Bà Lê Thị Hoài Chung, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Chính trị Nghệ An.

**\* Tỉnh Khánh Hòa:**

Ông Trần Mạnh Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh thôi giữ chức Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/5/2020 để tập trung cho công việc của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ông Trần Ngọc Thanh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa giữ chức Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/5/2020 để thực hiện chủ trương thí điểm Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

**\* Tỉnh Gia Lai:**

Ông Phạm Văn Bình, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Công Thương.

**\* Tỉnh Kon Tum:**

Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ định ông Nguyễn Ngọc Sâm, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Sa Thầy tham gia làm Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ định bà Trương Thị Linh, Bí thư Huyện ủy Đăk Tô tham gia làm Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

**\* Tỉnh Đồng Nai:**

Ông Đỗ Khôi Nguyên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Đồng Nai được tiếp nhận và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính, kể từ ngày 01/5/2020.

**\* Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:**

Ông Phạm Thành Chung, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh được tiếp nhận, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 04/5/2020.

**\* Tỉnh Tây Ninh:**

Ông Nguyễn Thanh Ngọc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh được chuẩn y giữ chức vụ Phó Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Đại tá Ngô Thành Đồng, Tỉnh ủy viên, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Tây Ninh được chuẩn y giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

**\* Tỉnh An Giang:**

Ông Nguyễn Như Anh, Phó Bí thư Huyện ủy Chợ Mới được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*